TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1655/2026/QĐST-HNGĐ	*TP.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 08 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1381/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 08 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị T**, sinh ngày: 01/10/1980;

Căn cước số: 036180016569 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/08/2021;

Địa chỉ: B đường L, ấp B, xã V, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông **Hoàng Văn B**, sinh ngày: 01/10/1977;

Căn cước số: 036077007533 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/01/2022;

Địa chỉ: B đường L, ấp B, xã V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 08 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 08 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Đặng Thị T** và ông **Hoàng Văn B**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Đặng Thị T và ông Hoàng Văn B thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số: 07, quyển số: 2004 do Ủy ban nhân dân xã N, Thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Ninh Bình) cấp ngày 30/01/2004 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: có 02 (hai) con chung là:

1/ Hoàng Xuân V, sinh ngày 09/08/2004 – đã trưởng thành, không yêu cầu xem xét;

2/ Hoàng Thúy H, sinh ngày 30/12/2009.

Ông Hoàng Văn B đồng ý giao con chung là Hoàng Thúy H, sinh ngày 30/12/2009 cho bà Đặng Thị T tiếp tục nuôi dưỡng; Bà Đặng Thị T không yêu cầu ông Hoàng Văn B cấp dưỡng nuôi con chung; Nếu sau này có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết sau.

Ông Hoàng Văn B có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản, vì lợi ích con chung khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc đóng góp mức cấp dưỡng nuôi con sau này

- Về tài sản chung: Bà Đặng Thị T và ông Hoàng Văn B xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Bà Đặng Thị T và ông Hoàng Văn B xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đặng Thị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Đặng Thị T đã nộp là: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003268 ngày 15/07/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đặng Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 10-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Vị Khê, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Văn Hải

2 000028 833206